

Bản án số: 38/2017/HSST
Ngày: 30-5-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sở

2. Bà Nguyễn Thị Tĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: ông Phạm Văn Hiệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2017 trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2017/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Thanh P, sinh năm: 1990; Nơi cư trú: số 448 ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Long An; chỗ ở hiện tại: số 501 L, phường 3, thành phố T, Long An; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Đỗ Văn D và bà NLQ1; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2016 đến ngày 09/01/2017 cho gia đình bảo lãnh. (có mặt)

Người bị hại: Nguyễn Hùng S: sinh năm 1984; trú tại: Xóm Đồng, xã Thới An Hội, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- NLQ1, sinh năm 1963, nơi cư trú: số 448 ấp H, xã L, huyện C, Long An. (có mặt)

- NLQ2, sinh năm 1977; trú tại: 100/10 N, phường 1, thành phố T, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thanh P và Nguyễn Hùng S là bạn với nhau. Vào ngày 14/02/2016 sau khi uống rượu chung, P kêu S mua giúp số đề cho P. S đồng ý đồng thời gọi điện thoại cho một người bán vé số dạo tên H (không biết rõ tên và địa chỉ) ở khu vực quán cà phê Đ thuộc Phường 1, Thành phố T, Long An để mua số đề cho P.

Sau đó, P rủ S và Trung đến nhà trọ nơi P đang ở số 501 L, Phường 3, Thành phố T, tỉnh Long An tiếp tục uống rượu đến 17 giờ 00 cùng ngày thì nghỉ.

Sau khi uống rượu xong Trung chở P về nhà trọ của P, trên đường đi đến đường N, Phường 3, thành phố T, tỉnh Long An. P thấy bản ghi kết quả xổ số đài Tiền Giang có xổ con số mà P nhờ S mua đề. P kêu Trung quay xe lại cách nhà của S khoảng 100m thì dừng xe và gọi điện thoại cho S ra gặp mặt để lấy tiền trúng số đề. Lúc này, S chạy xe đến gặp P, P yêu cầu S chung tiền trúng số đề, do không có tiền nên S hẹn ngày hôm sau mới đưa tiền. P không đồng ý, nên S và P cãi nhau dẫn đến xô xát và đánh nhau. P dùng tay phải lấy mũ bảo hiểm đang đội trên đầu đánh từ trên xuống dưới trúng vào đỉnh đầu bên phải của S gây thương tích. Thấy đầu của S chảy máu P bỏ đi bộ về nhà trọ số 501, L, phường 3, thành phố T, tỉnh Long An.

Sau khi bị P đánh vào đầu thì S chạy xe về nhà lấy một con dao dùng chặt củi để trước cổng nhà chạy xe đến trước nhà trọ nơi P đang ở đứng đợi, mục đích chờ P về nhà để chém trả thù. Khi P đi bộ về gần đến phòng trọ thì thấy S đang cầm dao đứng trước nhà nên bỏ chạy về nhà trọ số 76 NT, Phường 3, Thành phố T, Long An nơi mẹ ruột của P đang ở vào phòng nằm nghỉ. Năm phút sau, S chạy xe đến đầu hẻm vào nhà trọ tìm P và miêng la chửi, thấy vậy bà NLQ1 và chị NLC ra can ngăn không cho S vào phòng trọ. Nghe S chửi bới P nhìn ra ngoài thấy S tay cầm dao đang đứng la hét, P chạy vào phía sau bấp lấy một con dao đi ra chỗ S đang đứng cách cửa phòng trọ 2 mét. Chị NLC thấy cả hai người đều cầm dao nên kéo bà NLQ1 ra ngoài, P và S lao vào chém nhau. S cầm dao tay trái chém vào người của P theo hướng từ trái S phải – từ trên xuống dưới nhưng không trúng P, P cầm dao tay phải chém từ trái S phải, từ dưới lên trên trúng vào cổ tay trái của S làm con dao rớt xuống ngay vị trí S đang đứng. P thấy vậy vứt bỏ dao tại hiện trường, đi xe honda ôm về nhà vợ ở xã P, huyện T, Tiền Giang trốn đến sáng ngày 15/02/2016 P đến Công an thành phố Tân An đầu thú.

Riêng S sau khi bị thương tích thì được chị NLQ2 là vợ của S đưa vào Bệnh viện đa khoa Long An cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 88/TgT.16 - PY ngày 09/5/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Long An kết luận tình trạng thương tích Nguyễn Hùng S như sau:

Seo vết thương vùng đỉnh phải kích thước 0,2cm x 10 cm. Seo vết thương 1/3 dưới đến cổ tay trái kích thước 20cm x 0,3cm. Hạn chế cử động cổ tay và ngón III, IV, V bàn tay trái. X. quang: Gãy 1/3 dưới xương trụ trái. Trục thẳng, can xương tốt. Điện cơ: Tổn thương dây thần kinh trụ tay trái, vị trí tổn thương tương ứng với vết thương ở tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 44%.

Vật chứng vụ án: 01 (một) con dao bằng sắt mũi bằng dài 33 cm của Đỗ Thanh P, 01 (một) con dao bằng sắt cán gỗ dài 45 cm của Nguyễn Hùng S, hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An quản lý. Đối với chiếc mũ bảo hiểm P dùng đánh vào đầu của S đã vứt bỏ, không tìm được.

Trách nhiệm dân sự: Bà NLQ1 (mẹ ruột của P) đã thương lượng bồi hoàn chi phí điều trị, mất thu nhập cho anh Nguyễn Hùng S và các chi phí khác là 17.000.000 đồng, anh Nguyễn Hùng S đã nhận đủ tiền và bãi nại cho bị cáo P.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giám định.

Tại cáo trạng số 16/QĐ.KSĐT ngày 18/01/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An truy tố Đỗ Thanh P về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ y quan điểm như cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật và đề nghị Tòa án áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p, b khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 45; Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị tịch thu tiêu hủy một con bằng sắt mũi bằng dài 33 cm của Đỗ Thanh P, 01 (một) con dao bằng sắt cán gỗ dài 45 cm của Nguyễn Hùng S.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi gây thương tích cho anh S là vi phạm pháp luật, cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Tân An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Tân An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xuất phát từ mâu thuẫn trong cuộc sống, khoảng 17 giờ 00 ngày 14/02/2016 tại ấp 3, xã B, thành phố T, tỉnh Long An, Đỗ Thanh P và Nguyễn Hùng S cãi vã, đánh nhau. P dùng nón bảo hiểm đánh trúng vào đỉnh đầu bên phải của S gây thương tích. Sau đó P bỏ đi bộ về nhà, S cầm dao chạy xe đến nhà trọ tìm P và miệng la chửi. Nghe S chửi bới P nhìn ra ngoài thấy S tay cầm dao đang đứng la hét, P chạy phía sau bếp lấy một con dao bằng sắt mũi bằng dài 33 cm đi ra chỗ S đang đứng cách cửa phòng trọ 2m. Khi thấy P, S cầm dao tay trái chém vào người của P từ trên xuống dưới nhưng không trúng, P cầm dao tay phải chém lại S từ trái S phải - từ dưới lên trên trúng vào cổ tay trái của S gây thương tích 44%.

Từ các căn cứ trên, có đủ cơ sở kết luận Đỗ Thanh P phạm tội “Cố ý gây thương tích” mà tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 3 điều 104 Bộ luật hình sự như kết luận của kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Hành vi trái pháp luật do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Xuất phát từ quan hệ tình cảm cá nhân, lẽ ra bị cáo phải biết cách xử lý cho phù hợp, trái lại, với ý thức xem thường pháp luật, tính mạng, sức khỏe của người khác, dẫn bị cáo đến con đường phạm tội và còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, thế nên đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm để có điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này.

Bị cáo dùng dao và hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh S 44%, đây là tình tiết định khung theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự có mức hình phạt từ năm năm đến mười lăm năm tù. Tuy nhiên bị cáo có thật thà khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động mẹ ruột bồi thường trách nhiệm dân sự để khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu, người bị hại có đơn bãi nại, trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi là sau khi xô xác được can ngăn, anh S về nhà lấy dao quyết liệt tìm P để chém và khi gặp được P, S lao vào dùng dao chém P trước. Ngoài ra, bị cáo P có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo P một phần hình phạt theo qui định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự và thấy cần thiết áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

[4] *Về phần trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị cho người bị hại là anh Nguyễn Hùng S 17.000.000đ, anh Nguyễn Hùng S đã bãi nại và không có yêu cầu gì khác nên không đề cập xem xét.

[5] *Đối với tang vật của vụ án:* 01 (một) con dao bằng sắt mũi bằng dài 33 cm của Đỗ Thanh P, 01 (một) con dao bằng sắt cán gỗ dài 45 cm của Nguyễn Hùng S, hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An quản lý là công cụ phạm tội cần áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc mũ bảo hiểm P dùng đánh vào đầu của S đã vứt bỏ, không tìm được nên không đề cập.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Đỗ Thanh P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; Điều 45; Điều 33; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt: Đỗ Thanh P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giam từ 12/06/2016 đến 09/01/2017 là 06 tháng 28 ngày

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu 01 (một) con dao bằng sắt mũi bằng dài 33 cm của Đỗ Thanh P, 01 (một) con dao bằng sắt cán gỗ dài 45 cm của Nguyễn Hùng S, hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An quản lý theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 20/01/2017.

3. *Án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí.

Buộc bị cáo Đỗ Thanh P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND TPTA;
- Công an TPTA;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, đương sự;
- THA, AV, Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Lương Minh Trí